

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

CHỦ ĐỀ 4: NGHỀ NGHIỆP

Thời gian thực hiện 4 tuần:: (Từ ngày 10/11/2025 - 05/12/2025)

NHÓM, LỚP: MẪU GIÁO 5 TUỔI A

- Số lượng trẻ trong lớp: 24 Trẻ

- Số giáo viên/lớp: Giáo viên 2 cô; tên giáo viên: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT 1 : - Trẻ trai : + Cân nặng: 15,9–27,1 kg. + Chiều cao : 106,1–125,8 cm. - Trẻ gái : + Cân nặng : 15,3 – 27,8 kg. + Chiều cao: 104,9 – 125 cm.	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ... - Phun thuốc muỗi, lau nước clo, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
MT 2: Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiểm chân. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân - bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang.	- Hoạt động thể dục sáng: Tập theo cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật; tập kết hợp với nhạc bài: Cháu yêu cô chú công nhân.
MT 6: Trẻ biết ném trúng đích thẳng đứng bằng hai tay (xa 2m x cao 1,5 m)	* Ném: Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m) - Ném trúng đích bằng 1 tay - Ném trúng đích bằng 2 tay - Ném xa bằng 1 tay - Ném xa bằng 2 tay	Thể dục: Ném trúng đích thẳng đứng bằng hai tay. - Ném xa bằng hai tay Ném trúng đích nằm ngang bằng một tay. Ném xa bằng 1 tay
MT18: Trẻ biết dán các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn.	- Bôi hồ đều - Dán các chi tiết không chồng lên nhau - Dán các bức tranh phẳng phiu	- Hoạt động góc. Trẻ chơi trong góc tạo hình.
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
MT33: Trẻ biết hút	- Tác hại của thuốc lá đối với	- Hoạt động đón trả trẻ: cô

thuốc lá là có hại và không gần người đang hút thuốc lá.	cơ thể con người - Bày tỏ thái độ không đồng tình với người hút thuốc - Tránh chỗ có người hút thuốc. - Không tự ý hút thuốc.	trò chuyện với trẻ về tác hại hút thuốc lá.
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
1. Khám phá khoa học		
MT44: Trẻ phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng. <i>Trẻ biết được một vài đặc điểm máy tính bàn, thao tác đơn giản với tivi thông minh có tại lớp</i>	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo và cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Phân loại những đồ dùng đó theo 2- 3 dấu hiệu. - Xếp những đồ dùng đó vào một nhóm và gọi tên nhóm theo công dụng hoặc chất liệu theo yêu cầu. - Máy tính bàn gồm có: chuột máy tính, màn hình máy tính, thân máy tính, bàn phím máy tính. - Thao tác di chuột lên, xuống, sang phải, sang trái khi tham gia chơi các trò chơi trên máy tính. - Trẻ thực hiện tắt mở tivi, thao tác đơn giản với tivi thông minh, viết chữ cái, vẽ cây, hoa, quả, xóa khi không thích.	- Hoạt động học: Tìm hiểu một số nghề dịch vụ. - Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện cùng trẻ về một số nghề nghiệp. Tìm hiểu về một số nghề phổ biến quen thuộc. - Hoạt động chiều: Cô cho trẻ chơi ti vi thông minh.
MT46: Trẻ loại được một đối tượng không cùng nhóm đối với các đối tượng còn lại.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. - Sự giống nhau của 2 hoặc một nhóm đối tượng. - Sự khác biệt của một nhóm đối tượng trong nhóm so với những cái khác. - Loại bỏ đối tượng khác biệt	- Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về đồ dùng dụng cụ của một số nghề.

MT50: Trẻ nhận biết, đồ vật, thiết bị kỹ thuật số, biết sử dụng các tính năng hỗ trợ của công nghệ mới trong tham gia các trò chơi. An toàn kỹ thuật số	- Vận hành công cụ, thiết bị gần gũi quen thuộc xung quanh. - Xác định được các dạng thông tin quen thuộc gần gũi (hình ảnh, văn bản, video) - Phối hợp được các thao tác vận động và lời nói để tìm kiếm, lựa chọn các định dạng thông tin phù hợp - Chủ động trải nghiệm các tính năng hỗ trợ thiết bị công nghệ mới trong tham gia các trò chơi, các lĩnh vực thẩm mỹ, nhận thức, vận động, ngôn ngữ, tình cảm kỹ năng xã hội tuân thủ các yêu cầu đảm bảo an toàn, kỹ thuật khi sử dụng các thiết bị số, đảm bảo tính riêng tư, sức khỏe thể chất và tinh thần	- Hoạt động học: các cô lồng ghép, ứng dụng vào các hoạt động học.
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT52: Trẻ nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.	Đếm và nói đúng số lượng nhất đến 10. Các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 10. - Đọc được các chữ số từ 1 đến 9 và chữ số 0 - Chọn thẻ chữ số tương ứng với số lượng đã đếm được - Nhận biết các chữ số từ 5 đến 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Hoạt động học: Số lượng 8, chữ số 8 - Hoạt động góc: Số lượng 8, chữ số 8
MT54: Trẻ thực hiện tách 10 đối tượng thành hai nhóm bằng ít nhất hai cách và so sánh số lượng của các nhóm.	- Gộp, tách 10 đồ vật. Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm. - So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả (bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất)	- Hoạt động học: Tách – gộp nhóm đối tượng có số lượng 7 thành 2 phần.

MT57: Trẻ chỉ ra được khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật theo yêu cầu.	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan. - Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau. - Khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận ra các khối hình đó trong thực tế. Lấy hoặc chỉ một số đồ vật quen thuộc có hình dạng hình học theo yêu cầu.	- Hoạt động học: Nhận biết, phân biệt khối cầu - khối trụ
3. Khám phá xã hội		
MT63: Trẻ kể được một số nghề phổ biến nơi trẻ sống.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. - Kể một số công cụ làm nghề và sản phẩm của nghề.	- Hoạt động học: Tìm hiểu một số nghề dịch vụ. - Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện cùng trẻ về một số nghề nghiệp. - Tìm hiểu về một số nghề phổ biến quen thuộc.
MT66: Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội và nêu vài đặc điểm đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử, quê hương đất nước và nơi trẻ sống	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước. - Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: Khai giảng, Tết Trung thu, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày sinh nhật Bác, Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3...	- Hoạt động đón trả trẻ: Trò chuyện về ngày 20/11, ngày nhà giáo Việt Nam
LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
1. Nghe :		
MT69: Trẻ nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi.	- Thái độ khác nhau (âu yếm, vui vẻ hoặc cáu giận) của người nói chuyện với mình qua ngữ điệu khác nhau của lời nói. - Đặc điểm tính cách của nhân vật qua sắc thái, ngữ	- Hoạt động góc: trong góc sách truyện cô cho trẻ đọc một số bài thơ về chủ đề nghề nghiệp - Hoạt động học: Kỹ năng sống: Dạy trẻ biết cách chia sẻ.

	điều lời nói của các nhân vật trong các câu chuyện. - Giọng điệu của các nhân vật khác nhau khi kể lại chuyện hoặc kể lại một sự kiện. - Thể hiện cảm xúc của bản thân qua ngữ điệu của lời nói.	
MT70: Trẻ nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động.	- Làm theo 2 - 3 yêu cầu liên tiếp. - Những lời nói và chỉ dẫn của giáo viên - Sự cố gắng quan sát nghe và thực hiện các qui định chung trong chế độ sinh hoạt của lớp. - Yêu cầu trẻ thực hiện chỉ dẫn và trẻ thực hiện được.	- Hoạt động đón trả trẻ: Giáo dục trẻ lắng nghe cô giáo giảng bài.
2. Nói		
MT72: Trẻ nghe hiểu được nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ. <i>Tăng cường tiếng việt cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ</i>	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Kể lại truyện đồng thoại, ngụ ngôn ngắn, đơn giản... - Nói về chủ đề và giá trị đạo đức của truyện, tính cách nhân vật chính trong câu chuyện ngắn không quen thuộc sau khi được nghe kể chuyện. Thể hiện sự hiểu biết về nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao đã nghe biểu hiện qua khả năng phản ứng phù hợp với các câu hỏi của giáo viên qua các hoạt động vẽ, đóng kịch, hát vận động và kể lại chuyện theo trình tự. - <i>Tăng cường tiếng Việt cho trẻ nhắc tên bài thơ, câu truyện, nhân vật, lời thoại trong câu truyện, dịch một số bài thơ, câu truyện, câu đố, bài đồng Dao, ca dao... để dạy trẻ.</i>	-

MT76: Trẻ sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp.	Danh từ, tính từ hay liên từ khác nhau, những từ thông dụng và các loại câu đơn và câu đơn mở rộng để diễn đạt ý. - Dùng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...trong giao tiếp hàng ngày. - Đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi về nguyên nhân, mục đích, so sánh, phân loại đơn, câu ghép khác nhau. - Câu ghép, câu khẳng định, phủ định, câu mệnh lệnh. - Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh và đặt câu hỏi: Tại sao? Như thế nào? - Đặt các câu hỏi: “Tại sao?”, “Như thế nào?”, “Làm gì?”	- Hoạt động đón trẻ trẻ: Giáo dục trẻ biết đặt câu hỏi “Tại sao?”, “Như thế nào?”, “Làm gì?”
3. Làm quen với đọc, viết		
MT90: Trẻ biết thể hiện sự thích thú với sách.	- Thường xuyên biểu hiện hành vi đọc, giả vờ đọc sách truyện, kể chuyện. - Hứng thú nhiệt tình tham gia các hoạt động đọc, kể chuyện theo sách của lớp. - Thích thú với chữ cái, sách, đọc, kể chuyện. - Chọn sách để đọc và xem. - Xem và đọc các loại sách khác nhau.	- Hoạt động góc: Giáo dục trẻ biết yêu, thích thú đọc sách.
MT94: Trẻ biết “Đọc” theo truyện tranh đã biết.	- Kể chuyện theo sách truyện đã được nghe, đọc. - Đọc sách theo sáng kiến của mình và có ý tưởng từ truyện tranh hay các từ ngữ. - Nội dung chuyện dựa vào tranh minh họa, chữ cái và kinh nghiệm của bản thân. - Nhìn vào tranh vẽ trong sách, trẻ có thể nói nội dung	- Cô giáo dục trẻ biết đọc sách chuyện, biết mở sách.

	mà tranh minh họa. Khi nghe đọc truyện trẻ trả lời câu hỏi. - Khi nghe đọc truyện, trẻ có thể trả lời.	
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
1. Phát triển tình cảm		
MT106: Trẻ biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.	- Phấn khởi khi làm xong tác phẩm, nâng niu ngắm nghía, biết giữ gìn sản phẩm của mình. - Tự thực hiện hoạt động mà không cần sự nhắc nhở của người lớn. - Khoe sản phẩm của mình với người khác; Cẩn thận sản phẩm.	- Hoạt động đón trẻ: Trẻ biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công
MT107: Trẻ chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày.	- Chủ động độc lập trong 1 số hoạt động. - Tự cất dọn đồ chơi sau khi chơi. - Tự chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cần thiết cho hoạt động. Thực hiện theo nội quy của trường lớp, giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của trường lớp. - Lấy và cất đồ dùng đồ chơi, sách vở gọn gàng và đúng nơi quy định. - Thực hiện công việc như: trực nhật, làm vệ sinh lớp học, chăm sóc cây.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện về chủ đề.
2. Phát triển kĩ năng xã hội.		
MT137: Trẻ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.	- Chủ động bắt tay vào công việc cùng bạn - Tham gia vào tổ chức các hoạt động của nhóm, lớp. - Phân vai chơi, thể hiện được vai chơi của mình. - Không xung đột với bạn khi cùng làm việc.	- Hoạt động học: Dạy trẻ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.

MT141: Trẻ có thói quen chào hỏi, biết cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn.	- Thực hiện các quy tắc trong sinh hoạt hàng ngày: Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - Thể hiện sự ăn năn, áy náy, xấu hổ, lo lắng khi phạm lỗi (đứng im, đỏ mặt, cúi đầu, sợ hãi, khóc) và nói lời xin lỗi	- Hoạt động góc: Trẻ biết nhường bạn cùng chơi.
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ		
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
MT145: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, buồn, êm dịu) của bài hát hoặc bản nhạc.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Nghe bản nhạc/ bài hát vui hay buồn gần gũi và nhận ra được bản nhạc/ bài hát nào là vui hoặc buồn.	- Hoạt động học: trẻ nhận ra giai điệu (vui, buồn, êm dịu) của bài hát hoặc bản nhạc.
MT151: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	- Hoạt động góc: Giáo dục trẻ biết nặn,

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ

III. KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

KẾ HOẠCH TUẦN 10 NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A

Chủ đề: NGHỀ NGHIỆP

Chủ đề nhánh 1: NGHỀ SẢN XUẤT- NGHỀ DỊCH VỤ

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 10/11/2025 đến ngày 14/11/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 10/11	Thứ 3 11/11	Thứ 4 12/11	Thứ 5 13/11	Thứ 6 14/11
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Quan sát tranh, trò chuyện về một số nghề sản xuất, nghề dịch vụ trong xã hội. (Công việc, dụng cụ, sản phẩm) - Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thể dục sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Bụng: Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái - Chân - bật: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: - Ném xa bằng hai tay - TCVD: Người tài xế nhỏ.	*Kỹ năng sống: Dạy trẻ biết cách chia sẻ.	* Khám phá xã hội: Tìm hiểu một số nghề dịch vụ	*Giáo dục âm nhạc: Dạy hát: Cháu yêu cô chú công nhân Nghe hát: Anh phi công ơi TCAN: Ai nhanh nhất	* Làm quen với chữ cái: Làm quen với chữ cái u, ư
	- Ném xa bằng hai tay		- Nghề dịch vụ		- Chữ cái u, ư
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình. Chơi Xe đẩy lau nhà - Cửa hàng tạp hóa. Chơi Bàn ủi xinh xắn * Góc xây dựng: Lắp ghép đồ dùng, sản phẩm của một số nghề. - Xây dựng vườn rau sạch Chơi Bộ ghép hình sáng tạo * Góc nghệ thuật:				

	- Vẽ, xé dán, nặn một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề. - Múa hát các bài hát về chủ đề. * Góc học tập – sách: Xem tranh truyện về chủ đề. Làm sách tranh về nghề sản xuất-dịch vụ. * Góc khoa học thiên nhiên: - Pha nước hoa quả. Quan sát sự nảy mầm của cây, chăm sóc cây xanh
Hoạt động ngoài trời	*Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác ở sân trường. - Quan sát công việc của cô cấp dưỡng. Nhặt lá. * Trò chơi vận động: Thi ai nhanh. Kéo cưa lừa xẻ. Luôn tổ dế. * Chơi tự chọn: Vẽ phấn trên sân. Làm con trâu bằng lá mít. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. Chơi Bộ sáng tạo phát triển kỹ năng vận động
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, Con muỗi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Ném xa bằng hai tay - Ôn: Kỹ năng: Dạy trẻ biết cách chia sẻ - Ôn: Tìm hiểu một số nghề dịch vụ - Ôn: Cháu yêu cô chú công nhân - Ôn: Làm quen với chữ cái u, ư - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 11
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: NGHỀ NGHIỆP

Chủ đề nhánh 2: NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 17/11/2025 đến ngày 21/11/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 17/11	Thứ 3 18/11	Thứ 4 19/11	Thứ 5 20/11	Thứ 6 21/11
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Quan sát tranh, trò chuyện về ngày hội và nghề giáo viên, dụng cụ nghề giáo viên. Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thể dục sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân - bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	* Thể dục: Ném trứng đích nằm ngang bằng một tay. - TCVD: Thi ai bò khéo	* Làm quen với văn học: Kể chuyện sáng tạo Thỏ con biết lỗi	* Làm quen với toán: Tách 1 nhóm có 7 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau	*Tạo hình: Tạo hình bông hoa	* Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái u, ư
	- Ném trứng đích nằm ngang bằng một tay.	- Chúc mừng sinh nhật. - Biết lỗi.			- Chữ u, ư
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình. - Lớp học. Chơi Bàn ủi xinh xắn. Cửa hàng bán đồ lưu niệm. * Góc chơi xây dựng: Xây dựng vườn rau, vườn hoa của lớp. - Chơi Combo lắp ghép lego cho giáo dục * Góc nghệ thuật: - Tô màu, cắt, xé dán tranh tặng cô. Vẽ chân dung cô giáo. - Biểu diễn văn nghệ chúc mừng cô giáo nhân ngày nhà giáo Việt Nam				

	20/11 <i>* Góc học tập - sách:</i> - Xem tranh, kể truyện có nội dung về cô giáo. Bé học chữ cái u, ư. <i>* Góc khoa học thiên nhiên:</i> Chăm sóc cây xanh. - Đong nước vào chai, so sánh lượng nước ở 2 chai khác nhau.
Hoạt động ngoài trời	<i>*Hoạt động có chủ đích:</i> - Quan sát thời tiết, lắng nghe, phát hiện các âm thanh trên sân trường. - Quan sát công việc của cô giáo. Quan sát cây hoa giấy. - Quan sát vườn rau, vườn hoa của lớp. Nhỏ cỏ cùng cô. <i>* Trò chơi vận động:</i> Hái hoa tặng cô. Bịt mắt bắt dê. Chuyển bóng. <i>* Chơi theo ý thích:</i> Chơi với cát, sỏi, làm hoa tặng cô. - Vẽ tự do, nhặt lá rụng trên sân. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tô chúc cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, Con muỗi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Ném trúng đích nằm ngang bằng một tay. - Ôn: Kể chuyện sáng tạo Thỏ con biết lỗi - Ôn: Tách 1 nhóm có 7 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau - Ôn: Tạo hình bông hoa - Ôn: Trò chơi với chữ cái u, ư - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 12
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: NGHỀ NGHIỆP

Chủ đề nhánh 3: MỘT SỐ NGHỀ PHỔ BIẾN QUEN THUỘC

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 24/11/2025 đến ngày 28/11/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 24/11	Thứ 3 25/11	Thứ 4 26/11	Thứ 5 27/11	Thứ 6 28/11
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Hướng trẻ quan sát những thay đổi nổi bật của lớp học, trò chuyện cùng trẻ về nghề phổ biến quen thuộc. Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thể dục sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước sang 2 bên. - Bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân - bật: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: Ném trứng đích thẳng đứng bằng hai tay. - TCVD: Thi ai bò khéo	* LQVVH: Đồng dao, ca dao: Cái Bống là cái Bống bang	* Khám phá xã hội: Tìm hiểu về một số nghề phổ biến quen thuộc.	*Tạo hình: Tạo hình bác nông dân. (Mẫu)	* Làm quen với toán: Nhận biết, phân biệt khối cầu - khối trụ
	- Ném trứng đích thẳng đứng bằng hai tay.	- Khéo sậy. Khéo sàng - Chạy cơn mưa rào			- Khối cầu, khối trụ
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Phòng khám bệnh. Cửa hàng tạp hóa. - Chơi đóng vai gia đình. Chơi Robot sáng tạo cho trẻ em * Góc chơi xây dựng: - Xây dựng trang trại, vườn rau sạch. Xây dựng vườn cây ăn quả. * Góc nghệ thuật: - Vẽ, xé, tô màu, dán tranh một số đồ dùng, dụng cụ nghề phổ biến trong				

	xã hội. Hát múa về chủ đề. * Góc học tập – sách: Làm sách tranh về một số nghề phổ biến. - Xem tranh, truyện về nghề phổ biến. * Góc khoa học thiên nhiên: Chơi với cát, nước. Chăm sóc cây xanh.
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: Quan sát các dụng cụ của nghề xây dựng. - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường. * Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột. Nhà nông thi tài. - Ai chạy khéo léo. * Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. - Chơi Bộ sáng tạo, phát triển kỹ năng vận động bé tự xây dựng mở rộng
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, Con muỗi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Ném trúng đích thẳng đứng bằng hai tay. - Ôn: Cái Bống là cái Bống bang + Chơi Bàn cảm ứng tương tác - Ôn: Tìm hiểu về một số nghề phổ biến quen thuộc. - Ôn: Tạo hình bác nông dân. (Mẫu) - Ôn: Nhận biết, phân biệt khối cầu - khối trụ - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 13
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: NGHỀ NGHIỆP

Chủ đề nhánh 4: MỘT SỐ NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở ĐỊA PHƯƠNG

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 05/12/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 01/12	Thứ 3 02/12	Thứ 4 03/12	Thứ 5 04/12	Thứ 6 05/12
Đón trẻ - Chơi - Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Hướng trẻ quan sát những thay đổi nổi bật của lớp học, trò chuyện cùng trẻ về nghề phổ biến của địa phương. Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thể dục sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Đưa 2 tay lên cao kết hợp vỗ tay. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân - bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: Ném xa bằng 1 tay - TCVD: Thi ai nhanh.	* Làm quen với văn học: Truyện: Cây rau của Thỏ út.	*Làm quen với toán: Số lượng 8, chữ số 8	* Giáo dục âm nhạc: BDVN: Lớn lên cháu lái máy cày, bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô chú công nhân. Nghe hát: Hạt gạo làng ta. TCAN: Bao nhiêu bạn	*Làm quen với chữ cái Làm quen với chữ cái i, t, c
		- Gieo hạt, trồng rau, làm đất	- Số 8		- Chữ cái i, t, c
Hoạt động góc	*Góc phân vai: Chơi gia đình. Chơi Búp bê dễ thương - Cửa hàng bán dụng cụ, sản phẩm của các nghề. Phòng khám bệnh. * Góc chơi xây dựng: - Xây khu nhà tập thể, trang trại Lấp ghép nhà, cây xanh, hoa. * Góc nghệ thuật: Biểu diễn văn nghệ với nội dung về một số nghề. - Tô màu, cắt, xé dán, nặn các đồ dùng, sản phẩm của nghề nông.				

	* Góc học tập - sách: Làm sách tranh về các nghề nông. - Xem tranh truyện có nội dung về chủ đề. - Nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 7. - Chơi lô tô về một số nghề. Ghép hình một số nghề. * Góc khoa học thiên nhiên: Chơi với cát, nước. Chăm sóc cây xanh.
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: Quan sát về cây mía, sự nảy mầm của hạt keo. - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. * Trò chơi vận động: Người làm vườn. Ai chạy nhanh hơn. Kéo cưa lừa xẻ. * Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. - Vẽ tự do trên sân, xếp hạt về sản phẩm của nghề nông.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, Con muỗi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Ném xa bằng 1 tay - Ôn: Truyện: Cây rau của Thỏ út - Ôn: Số lượng 8, chữ số 8 - Ôn: BDVN - Chơi Bộ thiết bị dạy học thông minh - Ôn: Làm quen với chữ cái i, t, c - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

Quảng La, ngày 07 tháng 11 năm 2025

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chu Thị Thúy Hằng